

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **5696** /UBND-KT

Đồng Nai, ngày **14** tháng 6 năm 2017

V/v triển khai Kế hoạch số 106-
KH/TU ngày 24/5/2017 của Tỉnh ủy

Kính gửi:

- Sở Tài chính;
- Sở Nội vụ;
- Cục thuế;
- Cục Hải quan;
- Kho bạc nhà nước.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Kế hoạch số 106-KH/Tu ngày 24/5/2017 về thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững (đính kèm); Bí thư Ban cán sự Đảng - Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Đối với nhiệm vụ cơ cấu lại nguồn thu ngân sách nhà nước:

- Giao Cục thuế:

+ Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước và các đơn vị liên quan tập trung công tác dự báo tình hình kinh tế để chỉ đạo, đôn đốc thu, tăng cường khai thác, nuôi dưỡng nguồn thu, phấn đấu thu đạt và vượt dự toán Trung ương giao hàng năm. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan thu, cơ quan tài chính và các lực lượng chức năng trong công tác quản lý thu, chống thất thu, phòng chống gian lận thương mại, chuyển giá.

+ Tăng cường công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện các chính sách thuế mới, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp và người dân, góp phần cải thiện môi trường sản xuất, nâng cao sức cạnh tranh, phát triển kinh tế nhanh và bền vững, đồng thời giáo dục nâng cao nhận thức của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân và doanh nghiệp về chấp hành nghĩa vụ nộp thuế, pháp luật về ngân sách nhà nước, quản lý nợ đọng.

+ Triển khai thực hiện tốt quy chế phối hợp, tăng cường quản lý thu, thanh tra, kiểm tra; sắp xếp, kiện toàn lại tổ chức và triển khai mạnh mẽ các biện pháp nghiệp vụ về thanh tra, kiểm tra, chống thất thu thuế, gian lận thuế, nợ thuế, tội phạm về thuế.

- Giao Cục Hải quan tăng cường công tác kiểm tra trị giá khai báo trong quá trình làm thủ tục hải quan, tăng cường kiểm tra sau thông quan, thanh tra, chống buôn lậu, gian lận thương mại đặc biệt với những mặt hàng có thuế suất cao, kim ngạch nhập khẩu lớn, tần suất nhập khẩu nhiều; phối hợp chặt chẽ với

Ngân hàng nhà nước, các cơ quan chức năng kiểm soát hình thức thanh toán, xác định giá thanh toán thực tế của doanh nghiệp.

2. Đối với nhiệm vụ cơ cấu lại nguồn chi ngân sách nhà nước:

Giao Sở Tài chính tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy định về đổi mới quản lý ngân sách nhà nước theo Luật Ngân sách nhà nước, sắp xếp các khoản chi, triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, tăng nguồn thu sự nghiệp; trong quản lý, không tham mưu ban hành các chính sách, chế độ, các chương trình, đề án khi không cân đối được nguồn; kiểm soát chặt chẽ việc ứng trước dự toán, chi chuyển nguồn, chi từ nguồn dự phòng ngân sách nhà nước. Cơ cấu chi ngân sách nhà nước theo ngành, lĩnh vực, tập trung nguồn lực để phát triển gắn với việc nâng cao hiệu quả phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước.

3. Đối với đẩy mạnh phát triển khu vực dịch vụ công:

- Giao Sở Nội vụ rà soát điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ và kiện toàn tổ chức các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và các huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh theo hướng tinh gọn, gắn trách nhiệm với quyết định chi ngân sách trong thực hiện nhiệm vụ. Rà soát các đơn vị tự chủ hoàn toàn nhằm chuyển sang công ty cổ phần, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng nhằm thu hút các nguồn lực ngoài nhà nước để phát triển các lĩnh vực sự nghiệp công, nhất là sự nghiệp y tế, giáo dục đào tạo, giảm gánh nặng cho ngân sách nhà nước.

- Giao Sở Tài chính đẩy mạnh đổi mới công tác quản lý tài sản công theo hướng nắm chắc, phản ánh đầy đủ tài sản công về giá trị và hiện vật; tiếp tục đẩy mạnh rà soát, sắp xếp lại việc sử dụng tài sản công, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, đơn vị.

4. Các đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện, định kỳ xây dựng báo cáo sơ kết, tổng kết Kế hoạch số 106-KH/Tu ngày 24/5/2017 về thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị, báo cáo kết quả gửi về Sở Tài chính tổng hợp tham mưu UBND tỉnh báo cáo Tỉnh ủy theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh -Phó VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quốc Hùng
***Nguyễn Quốc Hùng**

KẾ HOẠCH

thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016
của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước,
quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững

Ngày 18/11/2016, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 07-NQ/TW về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững; để thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch triển khai, thực hiện với các nội dung sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1- Mục đích

Tạo sự thống nhất của các cấp ủy và cả hệ thống chính trị trong việc quán triệt, triển khai cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã nêu trong Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về "chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững" nhằm nâng cao hiệu quả tài chính - ngân sách nhà nước và quản lý nợ công trên địa bàn tỉnh.

Đề cao vai trò, trách nhiệm, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của tập thể và người đứng đầu các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp, đơn vị về thực hiện quản lý tài chính chặt chẽ; tổ chức triển khai thực hiện đạt các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết đã đề ra.

2- Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết phải phù hợp với chức năng nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của từng đơn vị, địa phương.

- Nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể, đơn vị, cán bộ, đảng viên, nhân dân tạo sự đồng thuận của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong triển khai, thực hiện Nghị quyết.

II- CÁC MỤC TIÊU

1- Mục tiêu tổng quát

Cơ cấu lại ngân sách nhà nước và quản lý nợ công trên địa bàn tỉnh; nâng cao hiệu quả, hiệu lực của công cụ ngân sách nhà nước; huy động, quản lý, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính; phân cấp phù hợp giữa các cấp ngân sách địa phương, đảm bảo vai trò chủ đạo của ngân sách tỉnh; thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của tỉnh trong điều kiện hội nhập quốc tế; thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển văn hoá, con người, bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm quốc phòng, an ninh trong tình hình mới.

2- Mục tiêu cụ thể

- Tỷ lệ huy động vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020 bình quân đạt từ 17% - 18% GRDP, phần đầu tổng thu ngân sách nhà nước tăng 1,7 lần so với giai đoạn 2011 - 2015 (trong đó thu nội địa phần đầu đạt 2,02 lần so với giai đoạn 2011 – 2015); Trong tổng thu ngân sách Nhà nước, tỉ trọng thu nội địa khoảng (không bao gồm thu xổ số kiến thiết) 69%, tỉ trọng thu thuế xuất nhập khẩu khoảng 29%; trong thu nội địa, thu xổ số kiến thiết chiếm khoảng 2%; đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ quan trọng trên địa bàn tỉnh.

- Tỷ lệ chi ngân sách giai đoạn 2016 - 2020 bình quân chiếm trên 50% GRDP; tỉ trọng chi đầu tư phát triển khoảng 26%; tỉ trọng chi thường xuyên 74%; ưu tiên bảo đảm chi trả nợ đến hạn.

- Sau năm 2020, quy mô chi xác định phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm cân đối ngân sách tích cực, kiểm soát chặt chẽ bội chi ngân sách địa phương đảm bảo không vượt quá 30% số thu ngân sách địa phương được hưởng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1- Thực hiện hiệu quả tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình phát triển theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh.

Triển khai thực hiện các kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội tỉnh giai đoạn 2016 - 2020. Thực hiện hiệu quả Đề án tái cơ cấu kinh tế của tỉnh gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng trong tất cả các ngành, các lĩnh vực, các doanh nghiệp, trong đó tập trung thực hiện kết quả các trọng tâm tái cơ cấu đầu tư công, tái cơ cấu tổ chức tín dụng và tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn. Tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế; Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/2/2017 của Chính phủ; Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp; Kế hoạch số 9308/KH-UBND của UBND tỉnh về phát động phong trào khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 -2020.

Phát huy lợi thế của địa phương lựa chọn phát triển ngành, lĩnh vực theo hướng tăng năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của nền kinh tế; kết hợp giữa tăng trưởng theo chiều rộng và chiều sâu; huy động phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực theo cơ chế thị trường.

Thực hiện tốt hoạt động phối hợp liên tỉnh, phát huy thế mạnh của kinh tế vùng và liên kết vùng, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch.

2- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân và doanh nghiệp về chấp hành nghĩa vụ nộp thuế, pháp luật về ngân sách nhà nước, quản lý nợ công.

Tập trung tuyên truyền, triển khai thực hiện các chính sách thuế mới, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp và người dân sản xuất kinh doanh, góp phần cải thiện môi trường sản xuất, nâng cao sức cạnh tranh, phát triển kinh tế nhanh và bền vững, cụ thể:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hỗ trợ để người nộp thuế hiểu biết và nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật thuế. Thực hiện tốt công tác thông tin báo chí, phối hợp thường xuyên, hiệu quả với các cơ quan truyền thông ở trung ương và địa phương. Hướng dẫn, trả lời các vướng mắc về chính sách thuế và quản lý thuế của người nộp thuế, cơ quan thuế cấp dưới trên địa bàn quản lý. Cùng cố, kiện toàn bộ phận một cửa, đường dây nóng, bố trí cán bộ có tinh thần trách nhiệm, có trình độ chuyên môn làm việc trong bộ phận tiếp nhận và giải đáp vướng mắc cho người nộp thuế. Tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên việc tiếp nhận và xử lý kiến nghị, vướng mắc của người nộp thuế đồng thời lấy kết quả kiểm tra, giám sát là một trong các tiêu chí để đánh giá, phân loại, bình xét thi đua đối với đơn vị cũng như cán bộ, công chức ngành thuế.

- Đổi mới công tác tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn chính sách thuế cho các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân. Phân loại người nộp thuế để áp dụng các hình thức tuyên truyền, hỗ trợ thực thi pháp luật thuế phù hợp với từng nhóm người nộp thuế; đặc biệt là dịch vụ hỗ trợ để mọi doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hiểu rõ và tự giác chấp hành nghiêm các Luật thuế.

- Tập trung chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện tốt có hiệu quả Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp sửa đổi và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế, các Luật thuế mới được ban hành. Triển khai thực hiện tốt các chính sách miễn, giảm, giãn thuế theo quy định.

- Định kỳ đối thoại với các doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ các khó khăn vướng mắc, tạo điều kiện cho doanh nghiệp ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh.

3- Cơ cấu lại thu ngân sách nhà nước.

Tập trung công tác dự báo tình hình kinh doanh sản xuất để chỉ đạo đơn đốc thu, tăng cường khai thác, nuôi dưỡng nguồn thu, phấn đấu thu đạt và vượt dự toán Trung ương giao hàng năm. Cơ cấu lại nguồn thu phù hợp với sự phát triển và quá trình hội nhập của tỉnh.

- Rà soát lại các văn bản về chính sách thuế (thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân...), phát hiện những quy định còn mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển thực tiễn, kịp thời đề nghị thay thế, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

- Tăng cường công tác quản lý thu, thanh tra, kiểm tra; sắp xếp, kiện toàn lại tổ chức và triển khai mạnh mẽ các biện pháp nghiệp vụ về thanh tra, kiểm tra chống thất thu thuế, trốn thuế, nợ thuế.

+ Về quản lý thu:

Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu người nộp thuế đầy đủ, chính xác, tập trung thống nhất trên địa bàn tỉnh, quản lý thuế gắn chặt với quá trình cải cách thủ tục hành chính thuế và áp dụng thuế điện tử để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý thuế; từng bước hiện đại hóa trong quản lý đăng ký kinh doanh và quản lý cấp mã số thuế. Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung về “Chiến lược cải cách hệ thống thuế giai đoạn 2016 - 2020” của Tổng Cục Thuế để hoàn thiện chính sách thuế theo hướng đơn giản, đồng bộ, thống nhất, công bằng, hiệu quả. Rà soát, cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý thuế một cách toàn diện, hiện đại, theo đúng chỉ đạo của Chính phủ để giảm thời gian và chi phí trong thực hiện thủ tục hành chính về thuế năm 2016 đạt mức trung bình của các nước ASEAN-4. Tiếp tục hiện đại hoá công tác quản lý thuế, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý thuế, triển khai nộp thuế, hoàn thuế điện tử trên địa bàn.

Tăng cường, đổi mới áp dụng các biện pháp, kỹ năng để giám sát quản lý nợ thuế và tuân thủ pháp luật của người nộp thuế. Tăng cường công tác kiểm tra chống thất thu đối với doanh nghiệp ngoài quốc doanh và hộ kinh doanh trong lĩnh vực thương mại, ăn uống, dịch vụ... Đẩy mạnh theo dõi, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân; giải quyết chính xác, kịp thời các trường hợp khiếu nại, tố cáo về thuế.

Tham mưu cấp ủy và chính quyền chỉ đạo triển khai thực hiện tốt quy chế phối hợp để đấu tranh chống các hành vi trốn thuế, gian lận thuế, tội phạm về thuế.

Xây dựng và tổ chức bộ máy quản lý thuế hiện đại, hiệu lực, hiệu quả phù hợp với yêu cầu của cơ quan thuế và định hướng phát triển kinh tế của tỉnh.

+ Về quản lý giá trị hải quan

Tăng cường công tác kiểm tra trị giá khai báo trong quá trình làm thủ tục hải quan; tăng cường kiểm tra sau thông quan. Phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng nhà nước, các cơ quan chức năng kiểm soát hình thức thanh toán, xác định giá thanh toán thực tế của doanh nghiệp.

Triển khai cơ chế hải quan một cửa quốc gia và cơ chế hải quan một cửa Asean; thực hiện kết nối trao đổi thông tin trong cơ chế một cửa Asean và các khu vực khác phù hợp với cam kết quốc tế mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phân luồng, quyết định kiểm tra, từng bước kiểm tra chất lượng hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo các tiêu chuẩn, kỹ thuật của các Bộ quản lý chuyên ngành quy định. Tăng cường công tác kiểm tra sau thông quan, thanh tra, chống buôn lậu, gian lận thương mại, trong đó tập trung kiểm tra về trị giá, mã số, C/O,... đối với những mặt hàng có thuế suất cao, kim ngạch nhập khẩu lớn, tần suất nhập khẩu nhiều.

- Xem xét cơ cấu thu hợp lý: Lĩnh vực thu chủ yếu, tỷ trọng thu nội địa trong tổng thu ngân sách nhà nước; thành phần kinh tế, tỷ trọng thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước và khu vực có vốn đầu tư nước ngoài; sắc thuế, tỷ trọng thuế gián thu trong tổng số thu thuế và phí; tỷ trọng các sắc thuế, khoản thu thường xuyên; tỷ trọng các khoản thu từ đất đai, từ hoạt động xuất nhập khẩu...

- Xem xét phân cấp nguồn thu ngân sách nhà nước, ngân sách địa phương.

- Tăng cường sự phối hợp giữa cơ quan thu, cơ quan tài chính và các lực lượng chức năng trong công tác quản lý thu, chống thất thu, phòng chống gian lận thương mại, chuyển giá. Tập trung đơn đốc và sử dụng có hiệu quả các biện pháp thu hồi nợ, phần đầu đảm bảo tỷ lệ nợ quá hạn, khó đòi theo quy định của ngành. Kiên quyết thu hồi nợ thuế đối với các doanh nghiệp và đối tượng nộp thuế có điều kiện nộp nhưng không thực hiện nghĩa vụ, hoặc kéo dài nộp ngân sách.

- Tập trung thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính như: tăng cường phối hợp thu với các ngân hàng, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tham gia hoạt động xuất nhập khẩu. Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của Nhóm công tác Hải quan - Doanh nghiệp và Tổ tư vấn Hải quan - Doanh nghiệp; định kỳ tổ chức đối thoại với doanh nghiệp; chủ động gặp gỡ và kịp thời giải quyết vướng mắc phát sinh thuộc thẩm quyền liên quan đến thủ tục Hải quan, chính sách thuế, công tác quản lý thuế, chế độ kế toán, chế độ hoàn thuế, miễn thuế,...

4- Cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước, nâng cao hiệu quả phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước.

4.1- Cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước

Tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy định về đổi mới quản lý ngân sách nhà nước theo Luật ngân sách nhà nước, sắp xếp các khoản chi, triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, tăng nguồn thu sự nghiệp; không ban hành các chính sách, chế độ, các chương trình, đề án khi không cân đối được nguồn; kiểm soát chặt chẽ việc ứng trước dự toán, chi chuyển nguồn, chi từ nguồn dự phòng NSNN. Cơ cấu lại các lĩnh vực chi chủ yếu của ngân sách nhà nước.

- Về chi trả nợ: Ưu tiên bố trí chi trả nợ trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm (vay vốn Kho bạc Nhà nước Trung ương, vay chương trình kiên cố hoá kênh mương và xây dựng cơ bản) và phần vượt thu NSNN (nếu có), đảm bảo thanh toán đầy đủ các khoản chi trả nợ đến hạn nhằm giữ mức nợ công không vượt giới hạn cho phép.

- Về chi đầu tư phát triển: Thực hiện cơ cấu lại chi đầu tư công theo hướng tập trung đầu tư các lĩnh vực mà các thành phần kinh tế khác không tham gia; đẩy mạnh thực hiện xây dựng kết cấu hạ tầng theo Kế hoạch số 111-KH/TU ngày 16/4/2013 về thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16/01/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XI) về “xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020”

- Về chi thường xuyên: Bố trí triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, phần đầu giảm tỷ trọng chi thường xuyên, dành nguồn tăng chi đầu tư và trả nợ. Trong đó, giảm tỷ trọng chi quản lý hành chính nhà nước chủ yếu trên cơ sở sắp xếp lại bộ máy, tinh giản biên chế; giảm tỷ trọng chi giáo dục - đào tạo, y tế, khoa học và công nghệ. Đẩy mạnh cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế, khoa học công nghệ và cơ cấu lại trong nội bộ từng lĩnh vực.

- Cơ cấu chi ngân sách nhà nước theo ngành, lĩnh vực, tập trung nguồn lực để phát triển gắn với việc nâng cao hiệu quả sử dụng; ưu tiên bố trí hạ tầng giao thông, xử lý rác thải, nước thải, lĩnh vực khoa học và công nghệ,...

- Xét theo phân cấp ngân sách nhà nước: điều chỉnh cơ cấu ngân sách trung ương, ngân sách địa phương theo hướng tập trung nguồn lực xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng, hỗ trợ các chương trình, dự án hạ tầng quan trọng phục vụ thiết thực cho phát triển kinh tế - xã hội.

4.2- Nâng cao hiệu quả phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước

- Từng bước cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng tăng hợp lý tỷ trọng chi đầu tư, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên gắn với đổi mới mạnh mẽ khu vực sự nghiệp công lập theo cơ chế tự chủ và tinh giản bộ máy, biên chế, thực hiện cải cách tiền lương. Đẩy mạnh thực hiện khoán chi theo tiêu chuẩn, định mức chi. Nâng cao hiệu quả chi ngân sách, từng bước triển khai quản lý chi ngân sách theo kết quả thực hiện nhiệm vụ gắn với thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường quản lý chi ngân sách, tiếp tục thực hiện các giải pháp tiết kiệm chi ngân sách, giảm chi tiêu công đảm bảo điều hành nhiệm vụ chi ngân sách bám sát Nghị quyết của HĐND tỉnh giao. Thực hiện nghiêm túc việc quản lý mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc theo Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg ngày 17/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

- Quản lý thống nhất lĩnh vực chi giữa chi đầu tư và chi thường xuyên ở các cấp ngân sách; cải thiện hiệu quả, hiệu lực phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước. Xiết chặt chi chuyển nguồn, ứng trước dự toán, chi từ dự phòng ngân sách; tăng cường công khai, minh bạch; cải thiện hiệu lực, hiệu quả và kỷ luật ngân sách nhà nước. Đổi mới quản lý nợ địa phương, quy định giới hạn nợ theo quy mô thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp.

- Thực hiện việc giao kế hoạch, giải ngân vốn đầu tư công theo đúng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua và ý kiến thống nhất của Chính phủ và các Bộ ngành Trung ương. Hạn chế việc bổ sung danh mục các dự án vào kế hoạch đầu tư công trung hạn khi chưa thật sự cần thiết và chưa có nguồn cân đối. Trong khi nguồn lực từ ngân sách còn nhiều khó khăn, trước khi phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án từ nguồn vốn đầu tư công phải thực hiện việc xem xét khả năng đầu tư từ nguồn lực xã hội hóa hoặc triển khai theo các hình thức đầu tư đối tác công tư; trong đó nguồn vốn từ ngân sách có tính chất là vốn góp một phần để huy động nguồn vốn từ xã hội.

- Tiếp tục triển khai Luật đầu tư công; Nghị định 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, nhất quán với kế hoạch tài chính 05 năm của tỉnh; tăng cường kiểm soát tất cả các khâu của quá trình đầu tư, từ việc chuẩn bị dự án, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư, xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư, theo dõi, kiểm tra, đánh giá, thanh tra, giám sát...

- Đổi mới cơ cấu và phương thức hỗ trợ của ngân sách nhà nước đối với dịch vụ sự nghiệp công theo hướng thu hẹp dần phạm vi chi, tập trung vào các dịch vụ được ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ kinh phí, các dịch vụ

ngân sách nhà nước hỗ trợ; từng bước chuyển từ việc giao dự toán ngân sách như hiện nay sang thực hiện phương thức đặt hàng, mua hàng dựa trên hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật và tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng của từng loại hình dịch vụ, không phân biệt cơ sở công lập, ngoài công lập nhằm tạo cạnh tranh lành mạnh.

5 - Đẩy mạnh phát triển khu vực dịch vụ sự nghiệp công, hoàn thiện hệ thống an sinh xã hội, tăng cường quản lý tài sản công; nâng cao chất lượng hiệu quả cung ứng dịch vụ công và quản lý tài sản công

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Khẩn trương rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức bộ máy biên chế của các sở, ban, ngành, đoàn thể và cấp huyện, cấp xã theo hướng tinh gọn nhất là các đơn vị sự nghiệp thuộc lĩnh vực giáo dục, y tế..., gắn trách nhiệm quyết định chi ngân sách trong thực hiện nhiệm vụ. Phấn đấu 100% số cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện giao khoán biên chế, chi hành chính và giao tự chủ tài chính.

- Thực hiện cải cách mạnh mẽ khu vực sự nghiệp công, phấn đấu đến năm 2020 thực hiện tính đúng, tính đủ chi phí và giá dịch vụ công theo đúng lộ trình quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ; đẩy mạnh cơ chế đấu thầu, đặt hàng, mua hàng, giao nhiệm vụ trong lĩnh vực sự nghiệp công, tạo bước đột phá về tính tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công, chuyển các đơn vị tự chủ hoàn toàn sang công ty cổ phần, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng nhằm thu hút các nguồn lực ngoài nhà nước để phát triển các lĩnh vực sự nghiệp công, nhất là sự nghiệp y tế, giáo dục đào tạo, giảm gánh nặng cho ngân sách nhà nước. Trong từng lĩnh vực, cơ cấu lại nội dung và chính sách hỗ trợ chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, không hỗ trợ bình quân dàn trải tất cả các cơ sở cung ứng dịch vụ sự nghiệp công và đối tượng thụ hưởng dịch vụ. Đẩy mạnh thực hiện "xã hội hóa" đầu tư trong các sự nghiệp y tế, văn hóa, thể thao... để tăng thêm nguồn vốn đầu tư và tăng tính cạnh tranh trong cung cấp sản phẩm dịch vụ.

- Đẩy mạnh đổi mới công tác quản lý tài sản công:

+ Đổi mới phương thức quản lý, sử dụng tài sản công theo hướng nắm chắc, phản ánh đầy đủ tài sản công về giá trị và hiện vật. Thực hiện mua sắm tài sản công đúng quy định, phát huy hiệu quả sử dụng của tài sản công. Tiếp tục đẩy mạnh rà soát, sắp xếp lại việc sử dụng tài sản công tại các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp, bảo đảm tuân thủ tiêu chuẩn, định mức, chế độ và

đẩy mạnh việc áp dụng cơ chế khoán; tài sản dôi dư, không còn nhu cầu sử dụng phải được xử lý kịp thời, công khai để thu nộp ngân sách nhà nước. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức.

+ Thu hút mạnh và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông theo hướng đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông.

+ Tăng cường quản lý đất đai có nguồn gốc từ nông trường, lâm trường quốc doanh do các ban quản lý rừng và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc đảm bảo thu đúng, thu đủ nghĩa vụ tài chính đất đai của tổ chức, cá nhân khi được Nhà nước giao đất, cho thuê đất.

+ Tiếp tục đẩy mạnh cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước ở các doanh nghiệp mà Nhà nước không cần nắm giữ để sử dụng cho đầu tư phát triển và giải quyết các vấn đề kinh tế - xã hội cấp bách (theo Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ)

6- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài chính - ngân sách nhà nước; xây dựng các giới hạn nợ công an toàn, bền vững gắn với trách nhiệm cân đối ngân sách.

- Tiếp tục chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật, thực hiện bố trí, sắp xếp đội ngũ công chức, viên chức thuế phù hợp với chức năng, nhiệm vụ theo hướng cải cách, hiện đại hoá công tác quản lý thu và tiến trình thực hiện cải cách thủ tục hành chính thuế, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Nâng cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu trong thực hiện các nhiệm vụ, yêu cầu về cải cách thủ tục hành chính thuế đã đề ra. Thường xuyên giáo dục nâng cao phẩm chất, đạo đức và năng lực đội ngũ công chức, viên chức thuế. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, phát hiện và xử lý nghiêm những công chức, viên chức thuế tiêu cực, vi phạm pháp luật.

- Tăng cường công tác quản lý nội bộ ngành, thắt chặt kỷ cương kỷ luật, đổi mới phương pháp làm việc, củng cố nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, tạo sự chuyển biến về chất lượng cán bộ thuế.

- Thực hiện tốt chương trình phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong cơ quan thuế.

- Về quản lý nợ công

+ Khi xây dựng kế hoạch vay vốn, tạm ứng vốn để bổ sung nguồn vốn đầu tư công cũng cần chỉ rõ đối tượng sử dụng các khoản vay, hiệu quả dự kiến;

xác định chính xác thời điểm vay, số vốn vay từng giai đoạn, tránh tình trạng tiền vay không được sử dụng trong thời gian dài hoặc chưa thực sự có nhu cầu sử dụng. Trong từng thời điểm, việc vay vốn phải đảm bảo theo số dự nợ quy định tại Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, chỉ tiêu giao số bội chi ngân sách hằng năm do Quốc hội và các bộ ngành thông qua đối với địa phương.

+ Tăng cường kiểm soát việc sử dụng vốn vay và bảo đảm khả năng trả nợ; đồng thời kiểm tra, giám sát chặt chẽ, thường xuyên quá trình sử dụng các khoản vay nợ, nhất là tại các đơn vị sử dụng trực tiếp vốn vay. Kiên quyết không sử dụng vốn vay cho các dự án đầu tư có hiệu quả kinh tế - xã hội thấp.

- Thực hiện tốt công tác quản lý giá, quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản

+ Tăng cường các hoạt động quản lý và thông tin giá cả trên địa bàn, góp phần bình ổn giá cả và đảm bảo chỉ số giá cả chung trên phạm vi cả nước. Tổ chức thẩm định các hồ sơ thuê đất, xác định giá đất ở để đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

+ Nâng cao trách nhiệm của chủ đầu tư, các sở quản lý xây dựng chuyên ngành và các cơ quan thẩm định trình cấp quyết định đầu tư phê duyệt dự án đầu tư, kế hoạch lựa chọn nhà thầu và kết quả đấu thầu. Trong quá trình triển khai thực hiện; cấp quyết định đầu tư, các sở quản lý chuyên ngành, chủ đầu tư và cơ quan kiểm soát chi cần giám sát đảm bảo thi công đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, giải ngân vốn đầu tư đảm bảo theo kế hoạch; ngăn ngừa việc để xảy ra nợ đọng vốn đầu tư công.

+ Thực hiện việc quyết toán, tất toán dự án đảm bảo đúng theo cơ cấu nguồn vốn và khối lượng công việc đã được phê duyệt tại quyết định đầu tư, đảm bảo đúng thời gian quyết toán theo quy định và bố trí nguồn vốn thanh toán để tất toán dự án hoàn thành.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực của cơ quan quản lý nhà nước, xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ công chức

+ Tiếp tục áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2000, duy trì và tổ chức thực hiện tốt cơ chế “một cửa” theo Quyết định số 181/2003/QĐ-TTg ngày 04/9/2003 của Thủ tướng Chính phủ, nhằm nâng cao hiệu lực quản lý điều hành của cơ quan nhà nước, tăng cường kỉ cương, kỷ luật hành chính.

+ Tiến hành điều tra, đánh giá đội ngũ cán bộ, công chức trong ngành nhằm xác định chính xác số lượng, chất lượng của toàn bộ đội ngũ cán bộ, công chức, trên cơ sở đó quy hoạch, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, quản lý đội ngũ cán bộ công chức theo quy định.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Các cấp ủy đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, ban đảng, chính quyền các cấp và các tổ chức chính trị xã hội có trách nhiệm cụ thể hóa kế hoạch này bằng chương trình, kế hoạch thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị.

2- Ban cán sự đảng UBND tỉnh rà soát, sửa đổi, hoàn thiện các quy định về quản lý thu, chi ngân sách nhà nước, tài sản công, khu vực hành chính, sự nghiệp công lập; về quản lý giá, tài chính đầu tư; rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ và kiện toàn tổ chức các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và các huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh theo hướng tinh gọn, gắn trách nhiệm với quyết định chi ngân sách trong thực hiện nhiệm vụ.

3- Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên, nhân dân tích cực tham gia, phối hợp thực hiện có hiệu quả các nội dung chỉ đạo trong Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị.

4- Giao Ban cán sự đảng UBND tỉnh phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, các ban đảng Tỉnh ủy theo dõi kết quả triển khai thực hiện kế hoạch này và định kỳ xây dựng báo cáo sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Trên đây là Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững. Đề nghị các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các cấp ủy trực thuộc, các ban đảng tỉnh, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các cơ quan có liên quan triển khai và tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Các đ/c TUV;
- Các cấp ủy trực thuộc tỉnh;
- Các BCS, đảng đoàn, Tỉnh đoàn;
- Các ban đảng Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- CP.VPTU- H, KT
- Lưu VPTU.

H-M3/KH106

